



SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

*

Ngày 22-6-2014

Lễ Mình Máu Thánh
Chúa Kitô

Kẻ ăn tôi sẽ sống nhờ tôi

LỜI CHỨA: Ga 6, 51-58

Khi ấy, Đức Giêsu nói với người Do thái rằng: “Tôi là bánh hằng sống từ trời xuống. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời. Và bánh tôi sẽ ban tặng, chính là thịt tôi đây, để cho thế gian được sống”. Người Do thái liền tranh luận sôi nổi với nhau. Họ nói: “Làm sao ông này có thể cho chúng ta ăn thịt ông ta được?” Đức Giêsu nói với họ: “Thật, tôi bảo thật các ông: nếu các ông không ăn thịt và uống máu Con Người, các ông không có sự sống nơi mình. Ai ăn thịt và uống máu tôi, thì được sống muôn đời, và tôi sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết, vì thịt tôi thật là của ăn, và máu tôi thật là của uống. Ai ăn thịt và uống máu tôi thì ở lại trong tôi, và tôi ở lại trong người ấy. Như Chúa Cha là Đấng hằng sống đã sai tôi, và tôi sống nhờ Chúa Cha thế nào, thì kẻ ăn tôi, cũng sẽ nhờ tôi mà được sống như vậy. Đây là bánh từ trời xuống, không phải như bánh tổ tiên các ông đã ăn, và họ đã chết. Ai ăn bánh này, sẽ được sống muôn đời”.

SUY NIỆM

“Lúc đó tôi biết thế nào tôi cũng chết nhưng tôi muốn con tôi được sống” Đó là lời của bà Susanna sau khi được cứu trong trận động đất ở Ácmêni vào tháng 12-1987. Trong số hàng ngàn người bị vùi lấp dưới đống gạch, có hai mẹ con bà Susanna may mắn còn sống sót. Cô

(xem tiếp trang 2)

Đức Thánh Cha mời các tín hữu tham dự rước kiệu Thánh Thể

WHĐ (16.06.2014) – “Tôi chờ đợi tất cả anh chị em vào lúc 7g tối ngày thứ Năm tới để dâng Thánh Lễ và rước kiệu Mình Thánh Chúa!”: với những lời trên đây Đức Thánh Cha Phanxicô đã hẹn gặp các tín hữu tại Vatican vào ngày lễ Mình và Máu Thánh Chúa Kitô, cử hành vào ngày thứ Năm sau Chúa nhật Chúa Ba Ngôi.

Ngài loan báo điều này trước khi đọc kinh Truyền Tin trưa Chúa nhật 15-06: “Ngày thứ Năm tới, theo truyền thống Roma, chúng ta sẽ cử hành Thánh Lễ tại Vương cung thánh đường Thánh Gioan Latêranô, sau đó sẽ rước kiệu Thánh Thể”.



Đức Thánh Cha nhắc lại: “Mỗi Chúa nhật, chúng ta dự lễ, chúng ta cùng nhau cử hành bí tích Thánh Thể và Thánh Thể như là “bụi gai cháy lửa”, nơi Thiên Chúa Ba Ngôi ngự trị, một cách khiêm hạ: đó là lý do tại sao Giáo hội đặt lễ Mình và Máu Thánh Chúa Kitô sau lễ Chúa Ba Ngôi”.

Đức Thánh Cha ngõ lời mời: “Tôi mời những người Roma và người

hành hương tham dự cuộc rước kiệu này để bày tỏ ước mong của chúng ta muốn trở nên một dân “được quy tụ trong sự hiệp nhất của Chúa Cha và Chúa Con và Chúa Thánh Thần” (Thánh Cyprianô).

(xem tiếp trang 2)

Tổng giám mục Anh giáo Justin Welby gặp Đức giáo hoàng Phanxicô



WHĐ (17.06.2014) – Ý thức rằng dù mục tiêu hiệp nhất trọn vẹn có vẻ còn xa vời, nhưng đó vẫn luôn là đích đến của cuộc hành trình đại kết của hai Giáo hội và mối quan tâm chung đối với các điều ác của nhân loại, đặc biệt là nạn buôn người, đó là một vài chủ đề được đề cập trong cuộc gặp gỡ giữa Đức giáo hoàng Phanxicô và ngài Justin Welby - Tổng giám mục Canterbury, tại Vatican vào sáng thứ Hai 16-06-2014.

Lên tiếng trong buổi gặp gỡ, Đức giáo hoàng chia sẻ: “Chúa cũng hỏi chúng ta: ‘Đọc đường chúng con bàn luận với nhau chuyện gì vậy?’ Khi Chúa Giêsu hỏi các môn đệ câu này, các ông im lặng vì hổ thẹn, vì đã tranh luận xem ai là người lớn nhất. Chúng ta cũng cảm thấy hổ thẹn vì câu trả lời thăm hại của chúng ta thật quá xa với tiếng Chúa gọi”.

“Dưới ánh mắt xót thương của Chúa, chúng ta không thể cứ làm như sự chia rẽ giữa chúng ta chẳng phải là một gương xấu, một trở ngại cho việc loan báo Tin Mừng cứu độ cho thế giới. Cái nhìn của chúng ta thường bị lu mờ vì gánh nặng của lịch sử những chia rẽ giữa chúng ta và ý muốn của chúng ta không phải bao giờ cũng thoát khỏi tham vọng mang tính con người vẫn thường xen lẫn

(xem tiếp trang 2)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

con gái bốn tuổi đòi uống nước. Tìm đâu ra nước khi hai mẹ con không có lối ra? Tình mẫu tử đã gọi lên cho bà một ý nghĩ táo bạo, đó là rạch ngón tay mình chảy máu để cho con mút. Đứa bé đã đỡ khát nhờ máu người mẹ. Nó đã sống cho đến khi cả hai mẹ con được cứu. Câu chuyện trên giúp ta hiểu phần nào bí tích Thánh Thể. Đức Giêsu đã chết để chúng ta được sống. Ngài chấp nhận chịu đổ máu qua cái chết thập giá, và Ngài muốn máu Ngài trở nên thức uống cho chúng ta.

Trong các nhà thờ, vào dịp lễ Giáng sinh, thường có những người ngoài Kitô giáo đến dự lễ. Cũng có ít người tò mò lên “ăn bánh thánh”. Họ ngạc nhiên vì tấm bánh mỏng manh, nhạt nhẽo. Nhưng họ sẽ ngạc nhiên hơn nhiều nếu chúng ta bảo họ: “Ăn tấm bánh đó là ăn thịt Chúa, uống chén rượu đó là uống máu Chúa”. Thật là kinh khủng, làm sao có chuyện như vậy?

Đây là mẫu nhiệm đức tin, không dễ giải thích cho người ngoài. Tất cả bắt đầu từ ước muốn lạ lùng của Đức Giêsu. Ngài muốn nuôi nhân loại bằng chính con người Ngài. Ngài muốn trở thành đồ ăn thức uống cho nhân loại: “Các con hãy cầm lấy mà ăn, đây là Mình Thầy. Các con hãy cầm lấy mà uống, đây là Máu Thầy”. Mình và Máu tượng trưng toàn thể con người Đức Giêsu. Nên khi rước lễ, ta không chỉ rước thịt mình Ngài, mà rước lấy cả con người Ngài dưới dạng tấm bánh. Rước lễ là gắn bó với một ngôi vị: “Ai ăn thịt tôi và uống máu tôi thì ở lại trong tôi và tôi ở lại trong người ấy” (c.56). Rước lễ không phải là đón nhận một xác chết, nhưng là gặp gỡ Đức Giêsu đã chết và nay đã phục sinh. “Như tôi sống nhờ Chúa Cha thế nào, kẻ ăn tôi cũng sẽ sống nhờ tôi như vậy” (c.57). Rước lễ là đón lấy sự sống từ Đấng đang sống, cũng là sự sống duy nhất bắt nguồn từ Chúa Cha.

Hôm nay, Đức Giêsu phục sinh có một lối hiện diện mới mẻ. Ngài không hiện diện dưới dạng một con người, nhưng dưới dạng đồ ăn, đồ uống. Như thế cả vật chất bất động cũng được nâng lên, cả lao công của con người cũng được thánh hiến. Vật chất trở thành biểu tượng cho sự hiện diện

(xem tiếp trang 3)

Tổng giám mục Anh giáo Justin Welby...

với ước muốn rao giảng Phúc Âm theo lệnh Chúa truyền”.

Nhưng, “Chúa Thánh Thần ban cho chúng ta sức mạnh để chúng ta không nản chí và mời gọi chúng ta hoàn toàn tin tưởng vào hành động mạnh mẽ của Người. Cũng như các môn đệ luôn nỗ lực bước theo Chúa, chúng ta biết rằng chúng ta nhận được đức tin nhờ các chứng nhân. Chúng ta mắc nợ các vị thánh lớn, các thầy dạy và các cộng đoàn đã thông truyền đức tin qua nhiều thế kỷ và làm chứng rằng chúng ta có chung một nguồn gốc”.

Đức giáo hoàng Phanxicô nhắc lại rằng ngày hôm trước, Tổng giám mục Canterbury đã cử hành Giờ Kinh chiều tại nhà thờ Thánh Grêgôriô, nơi Đức giáo hoàng Grêgôriô Cả đã sai tu sĩ Augustinô và các bạn đồng hành đi loan báo Tin Mừng cho dân

Đức Thánh Cha mời các tín hữu tham dự rước kiệu Thánh Thể

Và Đức Thánh Cha kết thúc: “Nguyện xin Đức Trinh Nữ Maria là thụ tạo hoàn hảo của Thiên Chúa Ba Ngôi, giúp chúng ta biến đổi toàn bộ đời sống của chúng ta, cả trong những cử chỉ nhỏ bé và những chọn lựa quan trọng nhất, trở thành bài ca ca ngợi Thiên Chúa Tình Yêu”.

Lễ “Mình và Máu Thánh Chúa Kitô được mừng tại Vatican vào đúng thời điểm ban đầu là thứ Năm sau tuần Bát nhật Lễ Hiện Xuống, trong khi tại nhiều giáo phận, lễ này được dời đến Chúa nhật kế tiếp vì những lý do mục vụ”.

Tại Roma, chính vào cuối thế kỷ XV, dưới thời Đức giáo hoàng Nicolas V, người ta bắt đầu mừng lễ bằng một cuộc rước từ Vương cung thánh đường Thánh Gioan Latêranô đến Vương cung thánh đường Đức Bà Cả. Nhưng con đường Merulana ngày nay (nối hai Vương cung thánh đường này) chỉ có thể đi được từ năm 1575, là năm hoàn thành công trình do Đức giáo hoàng Grêgôriô XIII khởi xướng.

Truyền thống rước kiệu Thánh Thể này được duy trì trong suốt ba thế kỷ. Nhưng vào năm 1870, năm Roma bị chiếm, cuộc rước rơi vào quên lãng cho đến khi được Thánh giáo hoàng Gioan Phaolô II tái lập vào năm 1979. ■

tộc Anh quốc, “làm nên lịch sử của đức tin và sự thánh thiện mà sau đó nhiều dân tộc châu Âu khác cũng được hưởng nhờ ơn ích”.

Đức giáo hoàng nói thêm: “Một con đường vinh quang vẫn còn in đậm dấu vết nơi các tổ chức và các truyền thống Giáo hội mà chúng ta chia sẻ với nhau và tạo nền tảng vững chắc cho tình huynh đệ của chúng ta. Với nền tảng ấy chúng ta hãy tin tưởng nhìn vào tương lai. Ủy ban Quốc tế Anh giáo-Công giáo và Ủy ban Quốc tế Anh giáo-Công giáo vì Hiệp nhất và Sứ vụ là những diễn đàn đặc biệt có ý nghĩa để xem xét ‘những thách đố cũ và mới đối với công cuộc dẫn thân đại kết’, trong tinh thần xây dựng”.

Đức giáo hoàng cũng nhấn mạnh đến mối quan tâm chung về “nạn buôn người và các hình thức của chế độ nô lệ hiện nay”. Ngài cảm ơn Tổng giám mục Welby đã lãnh đạo việc chống lại tội ác đối nghịch với phẩm giá con người, là những tội ác không thể chấp nhận được.

Đức giáo hoàng nhấn mạnh: “Trong lĩnh vực hoạt động rộng lớn này vốn vẫn là một ưu tiên thực sự, đã có sự hợp tác với các chính quyền dân sự cũng như các tổ chức quốc tế”, và ngài kể ra các mạng lưới đấu tranh của nhiều Dòng tu nữ chống nạn buôn bán phụ nữ. “Chúng ta dẫn thân theo đuổi cuộc chiến chống lại mọi hình



thức nô lệ, mong góp phần xoa dịu nỗi đau của các nạn nhân và chống lại cuộc thương mại bi thảm này”.

Đức giáo hoàng kết luận: “Cũng như các môn đệ được sai đi chữa lành một thế giới mang thương tích, tôi tạ ơn Chúa đã cho chúng ta được sát cánh với nhau, kiên trì và quyết tâm chống lại căn bệnh khủng khiếp này”.

Đây là lần thứ hai hai vị lãnh đạo Giáo hội Công giáo và Giáo hội Anh giáo gặp nhau. Lần trước cũng vào giữa tháng 6 năm 2013, Tổng giám mục Justin Welby đã gặp Đức giáo hoàng Phanxicô tại Roma - sau khi hai vị đều mới nhậm chức gần như cùng một thời điểm, gần 3 tháng trước đó. ■

Thêm hai nữ tu và ba linh mục Ba Lan được truy tặng danh hiệu “Người Công chính giữa các Dân tộc”

WHĐ (13.06.2014) – Hôm 11-06-2014, hai nữ tu và ba linh mục Công giáo Ba Lan đã được truy tặng danh hiệu “Người Công chính giữa các Dân tộc” tại Warszawa, vì đã có công cứu mạng người Do Thái trong thảm họa diệt chủng Shoah.



Trong thời gian Đức Quốc xã chiếm đóng, hai nữ tu Adela Rosolinska và Kornelia Jankowska đang làm công việc coi sóc trại trẻ mồ côi của các Nữ tu Dòng Thánh Danh Chúa Giêsu ở Suchedniow.

Hai sơ đã nhận một bé gái Do Thái 3 tuổi là Joan Kirsten và đặt tên là Joanna Przygoda để tránh bị nghi ngờ, vì thế đã cứu em khỏi bị Đức Quốc xã sát hại.

Con gái của người được cứu thoát là Karen Kirsten, sinh tại Australia và đang sống cùng gia đình tại New York, đã đến Warszawa để tham dự buổi lễ truy tặng danh hiệu nói trên.

Trước khi lên đường, cô đã viết trên blog: “Nếu những con người dũng cảm này không có mặt ở đó, nếu họ không can đảm chống lại, tôi đã chẳng hiện diện ở đây để viết những dòng này”.

Để cứu cô bé Joanna, sinh ra ở ghetto (khu biệt cư) Warsawa và ra khỏi đó cách bí mật, phải có cả một mạng lưới gồm nhiều người tiếp tay làm điều tốt, và trong các mắt xích ấy, có một sĩ quan của Đức Quốc xã...

Cha Jan Raczkowski (1914–1990) là cha phó giáo xứ Thánh Vinh sơn Phaolô ở Otwock, Warsawa. Cha đã cứu thoát các thành viên của năm gia đình, và để làm được điều đó cha đã thành lập một mạng lưới liên kết các nữ tu, các linh mục và các gia đình ở Otwock.

Hai cha Mikolaj Ferenc (1896–1944,

bị ám sát) và Antoni Kania (1901–1965) đã cứu mạng Ewa Turzynska-Trauenstein và con trai bà là Léon nhờ giấu họ trong các nhà thờ Markowa và Nowa Huta. Để tỏ lòng quý mến và biết ơn, gia đình Turzynski gọi hai cha là “linh mục của chúng tôi”.

Berta Turzynka, vợ của Léon, đã đề nghị Đài Tưởng niệm Yad Vashem truy tặng danh hiệu “Người Công chính giữa các Dân tộc” cho hai cha Ferenc và Kania. “Chồng tôi, em chồng tôi và tôi đã sống sót nhờ sự giúp đỡ của những con người dũng cảm. Sau khi chồng tôi mất năm 2011, tôi quyết định đi

tìm lại các gia đình của những người đã giúp đỡ chúng tôi để cảm ơn họ. Và đó là lý do tại sao tôi đề nghị “các linh mục của chúng tôi” cũng được công nhận là những “Người Công chính”.

Berta nói thêm: “Tôi muốn nhấn mạnh rằng chồng tôi luôn đồng thuận với Giáo hội Công giáo. Sau khi được các linh mục cứu mạng, ông đã xây Domus Galilaeae ở Israel, nơi đây sẽ có một Trung tâm đào tạo linh mục tương lai”.

Ba Lan là quốc gia có số “Người Công chính giữa các Dân tộc” nhiều nhất. Theo Yad Vashem, có hơn 1.000 linh mục và nữ tu Ba Lan đã tham gia cứu mạng người Do Thái ở Ba Lan trong thảm họa diệt chủng Do Thái của Đức Quốc xã. Tính đến ngày 01-01-2014, Yad Vashem đã trao tặng danh hiệu “Người Công chính giữa các Dân tộc” cho 6.454 người Ba Lan, trong đó 704 người đã qua đời.

Một trong những “Người Công chính giữa các Dân tộc” nổi tiếng nhất là Oskar Schindler, một doanh nhân người Đức, ông đã cứu được 1.200 người Do Thái khi thu nhận họ làm việc trong xí nghiệp của mình.

Trong số những “Người Công chính giữa các Dân tộc” có một người Việt Nam là ông Paul Nguyễn Công Anh - được Yad Vashem trao tặng danh hiệu này ngày 30-04-2007. Ông mất một năm sau đó ở tuổi 89. ■

(Theo Zenit)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

thần linh. Vật chất có chỗ trong thế giới của Thiên Chúa. Ước gì thế giới vật chất ở quanh ta cũng nên thánh, nhờ được chia sẻ trong yêu thương.

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu, có một ngọn đèn dầu gần Nhà Tạm, ngọn đèn đỏ mời con dừng bước chân, và nhắc con về sự hiện diện của Chúa. Con mong sự hiện diện ấy lan tỏa khắp nơi, để đâu đâu cũng thấy những ngọn đèn đỏ.

Nơi xóm nghèo mùa mưa nhớp nháp, nơi lớp học tình thương lúc chiều tà, nơi những trung tâm phục hồi nhân phẩm, nơi bảo sanh viện nâng niu sự sống của trẻ thơ, nơi khách sạn năm sao, nơi quán bia đầu ngõ, nơi các tiệm cho mượn băng video, nơi tình yêu trong ngần của đôi bạn trẻ...

Nhưng lạy Chúa, trước hết, xin cho đời con là một ngọn đèn, xin cho chúng con là những ngọn đèn màu đỏ, mời người ta dừng lại, trầm tư, và gặp được Chúa. ■

Lm Anton Nguyễn Cao Siêu, SJ

Lịch trình dự kiến chuyến tông du Sri Lanka...

Về công tác chuẩn bị ở Sri Lanka, Đức ông Perera cho biết đã có “hai đến ba cuộc họp với Đức hồng y, Tổng thống, vị chỉ huy quân đội, bộ phận an ninh và Bộ Ngoại giao”.

Đức ông giải thích: “Chúng tôi đã thảo luận với nhau. Chương trình riêng của cá nhân Đức hồng y trong chuyến viếng thăm của Đức Thánh Cha cũng sẽ được xác nhận, cũng như chương trình của vị Tổng thư ký Hội đồng Giám mục, là những người tổ chức chính của chuyến viếng thăm này”.

Liên quan đến vấn đề an ninh trong thời gian Đức Thánh Cha ở tại Sri Lanka, Đức ông Perera nhận định: “Hiện nay bầu khí ở Sri Lanka rất bình an. Chúng tôi không quá lo lắng về mặt an ninh bởi vì ngày nay ai cũng có thể đi du lịch bất cứ nơi nào ở Sri Lanka. Đó là cảm tưởng của tôi”. ■

(Theo CNA/EWTN News)

Lịch trình dự kiến chuyến tông du Sri Lanka của ĐTC Phanxicô

WHĐ (12.06.2014) – Đức ông Nevin Perera, điều phối viên về người nhập cư Sri Lanka tại Italia đã xác nhận thời điểm Đức Thánh Cha sẽ viếng thăm Sri Lanka do Đức hồng y Malcolm Ranjith công bố; trong dịp này có thể Đức Thánh Cha sẽ tuyên thánh cho Chân phước Joseph Vaz.

Theo trang web của Tổng giáo phận Colombo, hôm thứ Hai 09-06 Đức hồng y Albert Malcolm Ranjith, Tổng giám mục Colombo, đã xác nhận Đức Thánh Cha Phanxicô sẽ thực hiện chuyến tông du Sri Lanka từ ngày 13 đến ngày 15-01-2015.

Lần đầu tiên Đức Thánh Cha Phanxicô cho biết ngài có ý định viếng thăm Sri Lanka là trong cuộc gặp gỡ những người Sri Lanka tại Roma vào ngày 08-02-2014. Sau đó, trong chuyến bay từ Thánh Địa trở về Roma vào cuối tháng 5 vừa qua, chính ngài đã xác nhận điều này, nhưng không cho biết thời điểm cụ thể.

Về lịch trình dự kiến của Đức Thánh Cha, Đức ông Perera cho biết Đức Thánh Cha sẽ đến Colombo khoảng 9g sáng thứ Ba 13-01, và sẽ rời Colombo đi Manila, Philippines vào sáng thứ Năm, 15-01.

Khi đến nơi, Đức Thánh Cha sẽ được Tổng thống Mahinda Rajapaksa đón tiếp, sau đó Đức Thánh Cha sẽ đến Dinh Tổng thống để gặp các nhà chính trị của cả hai chính đảng của Sri Lanka và dùng bữa trưa.

Tiếp theo, dự kiến Đức Thánh Cha Phanxicô sẽ đến thăm Viện Nghiên cứu Thần học châu Á tại thành phố Negombo. Từ đó ngài sẽ đến Vương cung thánh đường Đức Mẹ Sri Lanka và gặp gỡ các linh mục, tu sĩ nam nữ của đảo quốc này.

Sáng hôm sau, Đức Thánh Cha sẽ cử hành Thánh Lễ vào lúc 8g30, và hy vọng trong Thánh Lễ này Đức Thánh Cha sẽ tuyên thánh cho Chân phước Joseph Vaz, một linh mục người Ấn Độ truyền giáo tại Sri Lanka trong thời Hà Lan xâm chiếm Sri Lanka, ban bí tích cho các tín hữu Công giáo buộc phải sống đức tin cách bí mật.

Mặc dù cho đến nay án tuyên thánh Chân phước Joseph Vaz chưa được Tòa Thánh phê chuẩn, Đức ông Nevin

Giải thưởng Ratzinger 2014

WHĐ (18.06.2014) – Hôm thứ Ba 17-06, Phòng Báo chí Tòa Thánh đã công bố danh tính hai học giả được trao giải thưởng Ratzinger năm nay. Cả hai đều là những người hoạt động tích cực trong cuộc đối thoại Công giáo–Do Thái giáo.

Người thứ nhất là giáo sư Anne-Marie Pelletier, người Pháp, đang dạy Thánh Kinh và môn Chú giải tại Chung viện Notre Dame ở Paris. Bà cũng đã dạy Kinh Thánh tại Học viện châu Âu về Tôn giáo học. Bà từng là Phó Chủ tịch Văn phòng Thông tin Tài liệu Do Thái giáo–Kitô giáo ở Paris. Bà đã tham gia nhiều hội nghị do Tòa Thánh tổ chức, và là dự thính viên tại Thượng Hội đồng Giám mục năm 2001 về vai trò phục vụ Tin Mừng của Giám mục.

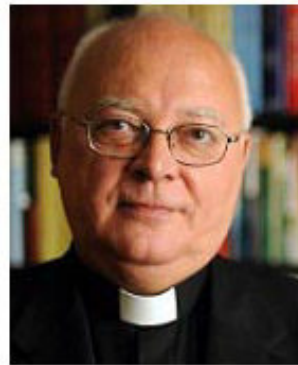
Đức hồng y Camillo Ruini, Chủ tịch Ủy ban khoa học của Quỹ Ratzinger nói: “Vì thế, giáo sư Pelletier là một nhân vật rất quan trọng của Công giáo Pháp đương đại. Nơi bà vừa hội tụ một uy tín khoa học vừa có một sức sống văn hoá lớn và linh hoạt cũng như sự cống hiến đích thực cho những sự nghiệp rất quan trọng đối với chúng ta Kitô giáo trong xã hội.”

Người thứ hai là Đức ông Waldemar Chrostowski, người Ba Lan, tổng biên tập san thần học *Collectanea Theologica*, và đã từng là Chủ tịch của Hiệp hội các học giả Kinh Thánh Ba Lan từ năm 2005. Năm 2008 ngài tham dự Thượng Hội đồng Giám mục về Lời Chúa và sứ vụ của Giáo hội với tư cách chuyên viên. Ngài đã viết nhiều bài báo uyên bác thuộc lĩnh

Perera vẫn hy vọng lễ tuyên thánh sẽ diễn ra.

Sau Thánh lễ, dự kiến Đức Thánh Cha sẽ dùng bữa trưa với Hội đồng Giám mục Sri Lanka, và gặp nhiều nhà lãnh đạo của các tôn giáo khác vào buổi tối hôm đó.

Đức ông Nevin Perera nói: “Đây là chương trình dự kiến mà chúng tôi có, tuy nhiên vẫn còn một số sự kiện có thể bổ sung thêm hoặc thay đổi. Nhưng cuối tháng này phái đoàn Tòa Thánh sẽ đến Sri Lanka để hoạch định chương trình chuyến tông du”.



vực ưa thích của ngài là Cựu Ước, đặc biệt là về các Tiên tri; đồng thời ngài còn là một chuyên gia về văn chương thời kỳ giữa Cựu và Tân Ước của Do Thái giáo, cũng như về Do Thái giáo và mối liên hệ với Kitô giáo.

Đức ông Chrostowski làm việc tại Phân khoa Thần học của Học viện Warszawa từ năm 1987. Ngài cũng là thành viên lâu năm của Ủy ban Đối thoại với Do Thái giáo thuộc Hội đồng Giám mục Ba Lan và thành viên Hội đồng các Kitô hữu và người Do Thái Ba Lan.

Đức hồng y Ruini nói: “Đức ông Chrostowski đã kết hợp tính nghiêm túc trong học thuật với niềm say mê Lời Chúa để phục vụ Giáo hội và chăm lo cho công cuộc đối thoại liên tôn”.

Buổi họp báo cũng cho biết những thông tin mới nhất về việc chuẩn bị Hội nghị lần thứ tư của Quỹ Ratzinger, diễn ra trong hai ngày 23 và 24 tháng 10 năm 2014 tại Đại học Giáo hoàng Bolivariana ở Medellín, Colombia. Chủ đề của Hội nghị là “Tôn trọng sự sống là đường dẫn đến hoà bình”.

Ông German Cardona Gutiérrez, Đại sứ Colombia cạnh Tòa Thánh nói rằng: “Ngày nay, thật không may chúng ta gặp phải rất nhiều mối đe dọa đến sự sống con người, nhất là đối với những dân tộc dễ bị tổn thương nhất, về nhiều khía cạnh và những chiều kích bí hiểm. Vì lý do này, điều rất quan trọng là phải không ngừng cố võ một nền Văn hoá Hoà bình và Bất bạo động như một tập hợp các giá trị, thái độ và hành vi phản ánh sự tôn trọng sự sống và phẩm giá con người, nhằm góp phần xây dựng một thế giới công bằng hơn, biết quan tâm hơn, đàng hoàng hơn, và thịnh vượng hơn cho mọi người”.

Năm nay là năm thứ tư trao Giải thưởng Ratzinger và là lần đầu tiên một phụ nữ được nhận vinh dự này. ■